

ỦY BAN NHÂN DÂN TP HỘI AN

TỔNG HỢP KINH PHÍ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
CHO CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ - UBND ngày: #nbh/12/2024 của UBND thành phố Hội An)

Dvt: Đồng

TT	TÊN TRƯỜNG	GIẢM KINH PHÍ CCTL	BỔ SUNG KINH PHÍ GẮN NHIỆM VỤ CHI	GHI CHÚ
1	Mẫu giáo Măng Non	-180.876.000	120.484.500	
2	Mầm non Sơn Ca	-196.866.000	131.503.500	
3	Mầm non Cẩm Phô	-69.937.000	52.413.000	
4	Mẫu giáo Cẩm Kim	-50.470.000	28.083.000	
5	Mầm non Cẩm Châu	-120.028.000	94.258.500	
6	Mẫu giáo Cẩm Thanh	-75.456.000	38.368.500	
7	Mẫu giáo Cẩm An	-58.140.000	39.883.500	
8	Mẫu giáo Cửa Đại	-139.233.008	88.228.500	
9	Mẫu giáo Cẩm Hà	-39.474.000	20.659.500	
10	Mẫu giáo Thanh Hà	-130.278.000	90.427.500	
11	Mẫu giáo Tân An	-89.395.600	64.833.600	
12	Mẫu giáo Cẩm Nam	-61.110.000	42.156.000	
13	Mẫu giáo Tân Hiệp	-5.048.000	3.348.000	
14	THCS Nguyễn Duy Hiệu	-225.771.000	300.429.750	
15	THCS Kim Đồng	-300.258.000	493.096.500	
16	THCS Nguyễn Du	-190.513.200	230.190.000	
17	THCS Chu Văn An	-170.678.000	271.884.000	
18	THCS Phan Bội Châu	-207.087.600	245.017.800	
19	THCS Nguyễn Bình Khiêm	-172.779.000	264.078.000	
20	THCS Huỳnh Thị Lựu	-82.824.000	66.318.000	
21	TH&THCS Trần Quốc Toản	-128.153.955	137.664.000	
22	TH&THCS Lý Thường Kiệt	-45.276.000	35.842.500	
23	TH&THCS Quang Trung	-7.200.000	4.957.500	
Tổng cộng		-2.746.852.363	2.864.125.650	